**NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN NGÀNH ĐÔNG PHƯƠNG HỌC (NHẬT BẢN HỌC) VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CƠ BẢN**

**Nguyễn Thị Huyền Trân ([[1]](#footnote-2))**

1. **Đặt vấn đề**

Trước những thực trạng về hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) ở sinh viên ngành Đông phương học nói chung và sinh viên ngành Nhật Bản học nói riêng tại trường Đại học Công nghệ TP.HCM (HUTECH), tác giả nhận thấy trong quá trình nghiên cứu khoa học sinh viên ngành Đông phương họchiện còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế.Từ cái nhìn thực tiễn của bản thân tác giả cũng như lấy ý kiến từ sinh viêntrong quá trình học tập tại HUTECHtác giả sẽ đưa ra một số kiến nghị về các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học trong sinh viên ngành Đông phương học trong thời gian sắp tới. Bằng cái nhìn từ góc độ một sinh viên đã thực hiện NCKH thì có thể nói đây là một trong những cái nhìn khách quan nhất, phù hợp nhất. Chính vì thế tác giả sẽ chia sẻ những mong muốn nguyện vọng của sinh viên về hoạt động NCKH trong thời gian sắp tới.

1. **Một số khó khăn cơ bản trong nghiên cứu khoa học của sinh viên ngành Đông phương học (Nhật Bản học)**

***2.1. Sinh viên thiếu kiên thức và kỹ năng cơ bản về các phương pháp NCKH .***

Hiện nay, trong chương trình đào tạo của ngànhNhật Bản học,sinh viên chưa được tiếp cận các phương pháp NCKH. Trong khi đó để tiến hành một bài NCKH hoàn chỉnh và đúng phương pháp,điều đầu tiên là phải nắm rõ cách thức để thực hiện. Chính vì lẽ đó, tác giả nhận thấy rằng đây là một trong những khó khăn hàng đầu đối với sinh viên Đông phương học nói chung và ngành Nhật Bản học nói riêng. Sinh viên vẫn còn rất bỡ ngỡ đồng thời không biết phải bắt đầu từ đâu và bắt đầu như thế nào. Trong chương trình đào tạo của ngành Nhật Bản học[[2]](#footnote-3), bên cạnh các môn liên quan đến kiến thức ngôn ngữ, còn có các môn chung và xã hội bao gồm:

1. Cơ sở văn hóa Việt Nam
2. Xã hội học
3. Lịch sử văn minh thế giới
4. Nhập môn Đông phương học
5. Quan hệ quốc tế phương đông
6. Tôn giáo phương đông
7. Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch
8. Kinh tế chính trị Nhật Bản
9. Văn hóa - Xã hội - Lịch sử Nhật Bản

Có thể thấy việc thiếu đi môn học Phương pháp NCKH hiện là một điều bất lợi cho sinh viên ngành Nhật Bản học trong việc tìm hiểu và tiến hành các bài NCKH. Cũng từ lý do đó, sinh viên vẫn còn có cái nhìn mông lung và trừu tượng về hoạt động NCKH. Đối với sinh viên ngành Đông phương học nói chung và sinh viên Nhật Bản học nói riêng, thì đây vẫn là một trong những định nghĩa khá mơ hồ và là một rào cản khá lớn trong việc triển khai hoạt động NCKH của sinh viên.

***2.2. Sinh viên gặp những khó khăn trong việc lựa chọn và xác định đề tài nghiên cứu.***

Một vấn đề khác được đặt ra chính là đề tài NCKH của sinh viên ngành Đông phương học khó đi sâu vào thực tế. Nguyên nhân đến từ những lý do khách quan. Để chọn một đề tài NCKH, sinh viên có xu hướng đi theo những đề tài liên quan đến ngành học của mình, và sinh viên Nhật Bản học cũng thế. Tuy nhiên, muốn có một bài NCKH thật tốt, ít nhất sinh viên cũng phải am hiểu và có điều kiện tiếp cận với vấn đề mình sắp sửa triển khai. Nhưng đối với sinh viên ngành Nhật Bản học, việc tiếp cận với những vấn đề ở nước Nhật xa xôi lại là điều rất khó khăn, đặc biệt là điều kiện tài chính. Trong trường hợp sinh viên chọn đề tài về văn hóa Nhật Bản trong không gian nghiên cứu tại Việt Nam, chúng ta có thể nhận thấy cộng đồng người Nhật ở Việt Nam khá ít và không mang đặc trưng điển hình. Chính vì lẽ đó sinh viên khó có thể tiếp cận với văn hóa, đời sống thực tiễn của họ. Ở hướng ngược lại, như đã trình bày, để sang Nhậtthực hiện NCKH thì đó lại là một giải pháp gần như bất khả thi.

***2.3. Hạn chế về tài liệu tham khảo.***

Tài liệu tham khảo đóng vai trò không nhỏ trong hoạt động NCKH. Để đảm bảo một bài NCKH hoàn chỉnh và chính xác,sinh viên cần có nhiều nguồn tài liệu có độ chính xác cao.Trong khi đó:

1. Nguồn tài liệu liên quan đến ngành Đông phương họcsinh viên có thể tiếp cận còn khá ít.Hiện nay, tại thư viện Trường ĐH Công nghệ TP. HCM, số đầu sách chuyên khảo vềcác vấn đề ở phương Đông nói chung và ở Nhật Bản nói riêng còn khá hạn chế về mặt chủ đề cũng như nội dung. Đặc biệt những đầu sách mang tính chất nghiên cứu và đi sâu vào những đề tài mà sinh viên chọn có số lượng hầu như không đủ đáp ứng.
2. Bên cạnh đó, nguồn tài liệu Internet hiện nay dù đang trở nên đa dạng và phong phú những lại khó xác thực về độ chính xác, điều cơ bản mà NCKH cần có. Trong thời đại công nghệ hiện nay, chuyện tìm hiểu một vấn đề nào đó không còn quá khó khăn, bởi chỉ cần Internet mọi thứ đều trở nên dễ dàng. Nhưng, không phải bất cứ thứ gì trên Internet đều chính xác. Hiện tại mạng Internet có rất nhiều luồng thông tin khác nhau và bao hàm cả thông tin sai lệch. Vì lẽ đó mà sinh viên sẽ gặp khó khăn trong quá trình chọn lọc thông tin, dữ liệu để tiến hành thực hiện bài NCKH.

***2.4. Hạn chế về kiến thức chuyên môn sâu.***

Đối với những sinh viên năm hai, hạn chế về kiến thức chuyên ngành là điều không thể tránh khỏi. Không phải sinh viên nào cũng có điều kiện tiếp cận trực tiếp với các vấn đề về đất nước Nhật Bản, dù có thì đó cũng chỉ qua loa sơ sài không cụ thể. Một bài NCKH lại đòi hỏi độ chính xác cao, số liệu rõ ràng. Đối với bản thân khi trực tiếp thực hiện bài NCKH, tác giả cũng chưa thể đi sâu vào đề tài,vì vốn kiến thức về đề tài đó còn hạn chế. Chính vì vậy,để thực hiện một bài NCKH là điều hết sức khó khăn, bởi mọi thứ đều chỉ dựa trên những cái nhìn bao quát tổng thể và chỉ có thể thấy được bề nổi của vấn đề mà chưa thể đi sâu vào trọng tâm để tìm ra những cái mới.

Với những điều trình bày ở trên, có thể thấy việc NCKH ở sinh viên ngành Nhật Bản học hiện đang gặp không ít những khó khăn. Điều này đặt ra nhu cầu phải tìm ra giải pháp khắc phục hiệu quả nhằm giúp sinh viên có điều kiện tiến hành NCKH một cách tốt nhất trong thời gian sắp tới.

1. **Kết luận**

Từ những khó khăn trong quá trình làm bài NCKH, tác giả xin mạn phép đã đưa ra một số kiến nghị nhằm năng cao chất lượng NCKH trong sinh viên ngành Nhật Bản học nói riêng và ngành Đông phương học nói chung:

*Thứ nhất,*cần tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận các phương pháp NCKH từ sớm, giúp sinh viên hiểu rõ hơn về NCKH. Qua đó sinh viên Nhật Bản học có cái sẽ có cái nhìn khác hơn về NCKH, thay vì nghĩ NCKH là một điều xa vời khó thực hiện. Không những thế việc tiếp cận môn học Phương pháp NCKH còn thúc đẩy hứng thú NCKH trong sinh viên, đồng thời giúp sinh viên có thêm kỹ năng thực hiện bài nghiên cứu một cách chính xác nhất.

*Thứ hai,* việc bổ sung các đầu sách liên quan tới ngành học cũng như các nền văn hóa khác nhau ở thư viện trường cũng cần được lưu ý,tránh trường hợp sinh viên không thể tìm được tài liệu thích hợp và mang tính chính thống cũng như không mất quá nhiều thời gian vào việc thu thập tìm kiếm dữ liệu. Đây là đề xuất dựa vào một trong những khó khăn mà tác giả đã gặp phải trong quá trình học NCKH khi học tại trường Đại học Công nghệ TP. HCM.

*Thứ ba,*sinh viên cần được tham gia công tác giao lưu học hỏi và được trực tiếp tiếp cận văn hóa Nhật Bản. Điều này sẽ tạo tiền đề cho việc NCKH, đồng thời cung cấp thêm một số kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chủ thể nghiên cứu. Việc tạo điều kiện cho sinh viên ngành Nhật Bản học được giao lưu văn hóa với sinh viên nước bạn cũng là một trong số những kiến nghị của tác giả trong việc nâng cao chất lượng bài NCKH. Đây là một trong những đề xuất mang tính thực tiễn và khả thi.

*Thứ tư,* nhà trường nên tạo điều kiện để sinh viên có cơ hội thăm quan, giao lưu hoặc học tập trên chính đất nước Nhật Bản. Từ đó sẽ tạo cho sinh viên những động lực nhất định trong quá trình nghiên cứu cũng như tìm ra các ý tưởng, đề tài mới cho công tác NCKH. Điều này còn giúp cho sinh viên có am hiểu nhiều hơn về chủ thể cũng như dễ dàng hơn trong quá trình nghiên cứu. Dù đây là một trong số những kiến nghị mang tính chất khó thực hiện nhưng tác giả vẫn mong muốn đề xuất. Bởi đây là một trong những giải pháp khá tốt vì nếu muốn tham gia sinh viên bắt buộc phải có thành tích học tập tốt. Từ đó, sinh viên buộc phải nỗ lực hết mình để nâng cao thành tích học tập và rèn luyện tại Trường.

*Cuối cùng*, tác giả mong muốn đề xuất việc tổ chức xây dựng thêm nhiều CLB đội nhóm liên quan tới chuyên ngành cũng như các CLB đội nhóm NCKH. Thông qua các CLB, sinh viên có thể trao đổi thảo luận cũng như chia sẻ những kinh nghiệm mắc phải trong quá trình xây dựng ý tưởng, hoàn thành bài NCKH. Bên cạnh đó, khi tham gia các CLB kể trên, sinh viên còn được giao lưu chia sẻ về những đề tài liên quan đến Nhật Bản và phương Đông, từ đó có điều kiện nâng cao kiến thức của bản thân.

\*\*\*

Với những điều đã trình bày, tác giả hy vọng rằng Trường Đại học Công nghệ TP. HCM sẽ hiểu được những khó khăn mà sinh viên ngành Nhật Bản học nói riêng và ngành Đông phương học nói chung đang gặp phải trong quá trình NCKH. Những đề xuất của tác giả chỉ là vài kiến nghị dựa trên quan điểm cá nhân và cũng hy vọng những kiến nghị này sẽ góp phần giúp Ban Giám Hiệu và Ban Chủ Nhiệm Khoa KHXH&NV tìm ra những giải pháp giúp sinh viên ngày càng có thêm đam mê và động lực trong hoạt động NCKH trong tương lai.

1. Sinh viên lớp 15DDPN01, ngành Nhật Bản học, Khoa KHXH-NV, HUTECH. [↑](#footnote-ref-2)
2. *http://www.hutech.edu.vn/khoakhxhnv/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao/14558718-nganh-dong-phuong-hoc* [↑](#footnote-ref-3)